

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/QĐ-TA

Như Thanh, ngày 18 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Ông Lê Đình Huy
2. *Thư ký phiên họp:* Ông Trịnh Xuân Tùng

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/QĐ-TA ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Dur Văn L**, giới tính: Nam, sinh ngày 08/3/1982;
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12
Nguyên quán: Phường Q, TP S, tỉnh Thanh Hóa
Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ - xã M - huyện N - tỉnh Thanh Hóa.
Chỗ ở hiện nay: Thôn B 1- xã P - N - Thanh Hóa.
Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 18/5/2020 đã bị Chủ tịch UBND xã P, huyện N quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian giáo dục là 03 tháng (từ ngày 18/5/2020 đến ngày 18/8/2020).

Con ông Dur Văn D (đã chết) và bà Lê Thị L;
Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trương Thanh T - Trưởng phòng LĐ TB & XH huyện N.
2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh:* Bà Nguyễn Thị N.
3. *Những người khác:*
 - Đại diện UBND xã P, huyện N: Ông Nguyễn Quang H - Phó chủ tịch UBND xã P, huyện N.
 - Đại diện Công an xã P, huyện N: Ông Lương Văn L - Trưởng Công an xã P, huyện N.

- Đại diện Trung tâm y tế huyện N: Ông Quách Văn S - Cán bộ Trung tâm Y tế huyện N.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thụ lý số 05/TL-XLHC ngày 11/9/2020, Dư Văn L có hành vi vi phạm như sau: Bản thân L là đối tượng nghiện ma túy, đã được gia đình, chính quyền địa phương tạo điều kiện cai nghiện, giáo dục tại xã. Cụ thể vào ngày 18/5/2020 L đã bị Chủ tịch UBND xã P, huyện N ra Quyết định số 01/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời gian giáo dục là 03 tháng kể từ ngày 18/5/2020 đến ngày 18/8/2020. Hết thời hạn cai nghiện đã được UBND xã P cấp giấy xác nhận chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã vào ngày 18/8/2020.

Ngày 21/8/2020, Ban công an xã P, huyện N phát hiện Dư Văn L sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính; đồng thời đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 21/8/2020, Trung tâm y tế huyện N đã xác định: Bản thân Dư Văn L có nghiện ma túy.

Tại bản tường trình ngày 21/8/2020, Dư Văn L đã khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy. Vào sáng ngày 21/8/2020 L có mua và sử dụng trái phép chất ma túy loại heroin.

Trên cơ sở đó, UBND xã P đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dư Văn L. Ngày 11/9/2020, Phòng LĐTB & XH huyện N đã có văn bản số 04/ĐN-LĐTBXH kèm hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dư Văn L.

Tại phiên họp hôm nay: Sau khi nghe phần trình bày của Cơ quan đề nghị, ý kiến phát biểu của đại diện UBND xã P, Trung Tâm y tế huyện; Đại diện phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện N giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét áp dụng biện pháp đưa đối tượng Dư Văn L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; thời gian thời gian đưa vào cơ sở cai nghiện là 18 tháng.

Đại diện VKSND huyện N phát biểu ý kiến: Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của cơ quan đề nghị đối với Dư Văn L đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về mặt trình tự thủ tục, có đầy đủ về nội dung. Đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dư Văn L;

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: Hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dư Văn L do cơ quan đề nghị chuyển

sang đã đầy đủ thủ tục theo quy định tại điều 103, 104 luật XLVPHC và điều 8 Nghị định 221/2013/NĐ - CP ngày 30/12/2013; Điều 9; khoản 1 điều 10 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Trong quá trình lập hồ sơ, UBND xã P, Phòng Tư pháp huyện N, Phòng LĐ TB & XH huyện N và các cơ quan, cá nhân có liên quan đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp hôm nay, Dư Văn L đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định mở phiên họp nhưng L vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt.

Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Bản thân Dư Văn L là người nghiện ma túy đã được Chủ tịch UBND xã P, huyện N quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện, giáo dục tại xã. L đã chấp hành xong Quyết định của Chủ tịch UBND xã P vào ngày 18/8/2020. Đến ngày 21/8/2020, Dư Văn L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Như vậy, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ phù hợp với lời khai trong bản tường trình ngày 21/8/2020 của Dư Văn L và đã được thẩm tra tại phiên họp. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện tại xã, L vẫn không cai nghiện được mà tiếp tục sử dụng ma túy vào ngày 21/8/2020.

Tình trạng nghiện ma túy và hành vi sử dụng Heroin của Dư Văn L là nguy hiểm cho xã hội; nó không chỉ gây tổn hại sức khỏe của người sử dụng mà còn tiếp tay cho tội phạm buôn bán ma túy phát triển trên địa bàn; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Việc cai nghiện tại gia đình và cộng đồng đối với L chưa có tác dụng. Nếu để L ngoài xã hội sẽ không thể cai nghiện và có thể gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, Phòng LĐTB & XH huyện N đề nghị áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp theo quy định tại khoản 1 điều 95, 96 Luật XLVPHC và khoản 1 điều 3 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 (sửa đổi Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013).

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị:

Hành vi của Dư Văn L không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Về hành vi Dư Văn L vẫn còn nghiện và tiếp tục sử dụng ma túy trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình thức giáo dục, cai nghiện tại xã đã được quy định là hành vi vi phạm hành chính lần này nên không bị coi là tình tiết tăng nặng “tái phạm”.

Bản thân Dư Văn L là người nghiện ma túy, đã được gia đình và chính quyền địa phương giúp đỡ, tạo điều kiện để cai nghiện nhưng L vẫn không cai nghiện được và vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm của Dư Văn L; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của người bị đề nghị, Tòa án nhân dân huyện N thấy rằng cần phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian như đề nghị của đại diện phòng LĐ TB & XH huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; các Điều 103; 104; 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; Điều 9; khoản 1 Điều 10 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016; Điều 8 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; khoản 2 điều 19 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Dư Văn L.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc người đại diện hợp pháp của họ có quyền khiếu nại Quyết định trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Phòng LĐ TB&XH huyện N có quyền kiến nghị, VKSND huyện N có quyền kháng nghị Quyết định trong hạn 03 ngày kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Phòng Lao động thương binh, xã hội huyện N và Công an huyện N.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện N;
- Trưởng phòng LĐ TB&XH N;
- VKSND huyện N;
- UBND xã P
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Huy